

Bản án số: 78/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Văn Ân

2/ Bà Phan Thị Dòn

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Mai Trường An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/TLST - HS ngày 06/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST - HS ngày 18/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Phước T; giới tính: Nam; sinh năm 2003; nơi sinh: Tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Dương Thành T1; họ tên mẹ: Nguyễn Thị T2; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2023 (có mặt).

Bị hại

1. Ông Phạm Thanh P, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Vũ L, sinh năm: 2005 (có mặt).

Cùng trú tại: A3/9, Ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1996 (có mặt).

Nơi cư trú: A3/5, tổ A, Ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Ông Dương Thanh P1, sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Nhà không số (cạnh địa chỉ A3/7) thuộc ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10/01/2023, Dương Phước T ngồi uống bia rượu cùng với ông Dương Thanh P1 tại nhà không số cạnh địa chỉ A35/11P7, ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh thì có Nguyễn Thanh V, Nguyễn Vũ L và Phạm Thanh P đi chung trên một xe mô tô đến gọi ông P1 ra phía trước nói chuyện do ông P1 thiếu tiền vật liệu xây dựng của gia đình V nhưng chưa trả. Sau đó 02 bên có xảy ra tranh cãi lớn tiếng với nhau. Nghe thấy vậy, T lấy 01 con dao bấm trên đầu tủ lạnh cầm trên tay phải rồi đi ra chỗ ông P1.

Lúc này, L, P dùng tay xô đẩy ông P1, còn V dùng tay tát vào mặt ông P1 02 cái thì T cầm dao bấm xông vào can ngăn. Thấy vậy, L, P và V quay sang tấn công T; P túm lấy cổ áo của T, còn L dùng tay đánh vào đầu và mặt của T. Do bị đánh nên T bật lưỡi dao bấm ra đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của V làm V bị thương lòi ra phía sau, ngay sau đó T tiếp tục cầm dao bấm đâm, chém loạn xạ vào người của L và P. Khi thấy V, L và P đều bị thương chảy máu thì T dừng lại và bỏ chạy khỏi hiện trường. Sau đó, V, L và P được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy. Trong lúc đánh nhau T cũng tự làm bản thân bị thương tại vùng cẳng tay trái do quá trình dùng dao gây ra.

Đến 22 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn L1 là cha ruột của ông V biết sự việc nên đến trình báo Công an xã Bình Hưng đưa Dương Phước T về trụ sở làm việc, sau đó lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/TgT.23 ngày 21/3/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phạm Thanh P:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng ngực trái gây thủng đứt da, tràn khí, tràn máu màng phổi, xẹp phổi trái đã được điều trị phẫu thuật nội soi lấy máu đông màng phổi, đặt dẫn lưu, hiện còn:

+ Một sẹo đâm kích thước 1,2x0,1cm.

+ Các sẹo mổ nội soi và dẫn lưu vùng mạn sườn trái kích thước lần lượt là 0,8x0,1cm; 1,7x1,5cm và 2,2x1,5cm.

+ Hình ảnh dày dính màng phổi, sẹo xơ rải rác thùy dưới phổi trái trên phim chụp cắt lớp vi tính.

+ Chức năng hô hấp bình thường.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/TgT.23 ngày 05/4/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Thanh Vũ:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng cạnh trái xương ức khoảng liên sườn 5-6 gây thủng da, thủng tâm thất phải đã được điều trị phẫu thuật mở ngực trái, khâu vết thương tim, đặt dẫn lưu màng phổi trái, khâu da, hiện còn:

+ Một sẹo đâm cạnh trái xương ức kích thước 1,2x0,1cm.

+ Một sẹo mổ dưới vú trái kích thước 20x0,1cm.

+ Một sẹo dẫn lưu vùng mạn sườn trái kích thước 2,6x0,3cm.

Có tỉ lệ 54% (năm mươi bốn phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vết thương phần mềm vùng khoang liên sườn 6-7 đường trung đòn trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 0,9x0,1cm.

Có tỉ lệ 01% (một phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Cộng hai tỉ lệ trên theo qui định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 54% (năm mươi bốn phần trăm).

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 54% (năm mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 232/TgT.23 ngày 10/4/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Vũ L:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng hạ sườn phải gây đứt da, đứt gan phải đã được điều trị nội khoa bảo tồn, khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo kích thước 4x0,1cm, hình ảnh sẹo tổn thương gan trên phim chụp cắt lớp vi tính.

Có tỉ lệ 08% (tám phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vết thương mặt mu bàn ngón tay I tay trái đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 2,7x(0,3-0,8)cm.

+ Viêm phù nề kèm dày dính gân duỗi ngón I trên siêu âm.

+ Hạn chế duỗi ngón I.

Có tỉ lệ 04% (Bốn phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Theo hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy vào viện ngày 10/01/2023 ghi nhận đương sự than đau đầu, lâm sàng và cận lâm sàng không ghi nhận dấu vết thương tích. Hiện tại thời điểm giám định khám không có dấu vết thương tích. Không đủ cơ sở xác định có chấn thương vùng đầu hay không.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Dương Phước T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của T phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 con dao xếp bằng kim loại dài 19,5 centimet bằng kim loại, lưỡi dao dài 9,5 centimet, cán dao dài 10 centimet; 01 áo sơ mi màu trắng, 01 quần đùi màu đen sọc vàng thu giữ của Dương Phước T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT – VKS - BC ngày 29 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Dương Phước T về tội

"Cố ý gây thương tích" theo điểm c, d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Dương Phước T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c, d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ghi nhận phần dân sự đã giải quyết xong và xử lý vật chứng theo quy định

Tại phiên tòa các bị hại ông Nguyễn Thanh V, ông Nguyễn Vũ L trình bày, sau sự việc xảy ra mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị T2 đã bồi thường cho các ông, các ông đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu gì về dân sự. Bị hại ông Phạm Thành P vắng mặt, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ thể hiện ông P đã được bồi thường và làm đơn bãi nại, không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T2 trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo, bà đã bồi thường thay bị cáo cho bị hại P số tiền 35.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại V số tiền 50.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại L số tiền 7.400.000 đồng bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho con bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Phước T tại tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 180 – 185, 263); phù hợp với lời khai của các bị hại Phạm Thanh P, Nguyễn Thanh V và Nguyễn Vũ L; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Thanh P1; phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả khám nghiệm hiện trường, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10/01/2023, tại trước nhà không số kế nhà số ở A35/11P7, ấp 1A, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Dương Phước T có hành vi dùng dao đâm vào người gây thương tích cho

ông Nguyễn Thanh V với tỉ lệ thương tật là 54%; đồng thời dùng dao đâm gây thương tích cho ông Phạm Thanh P với tỉ lệ thương tật là 16% và cho ông Nguyễn Vũ L với tỉ lệ thương tật là 12%. (theo các Kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/TgT.23 ngày 21/3/2023; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/TgT.23 ngày 05/4/2023 và Kết luận giám định pháp y về thương tích số 232/TgT.23 ngày 10/4/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

Qua thẩm tra, xét hỏi công khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án thì xét thấy: Bị cáo dùng dao nhọn làm hung khí nguy hiểm đâm vào người bị hại Nguyễn Thành V với thương tích thủng tim, chèn ép tim cấp; đâm bị hại Nguyễn Vũ L bị đa vết thương, vết thương thấu bụng và bị hại Phạm Thành P bị tràn dịch màng phổi trái, vết thương thấu ngực trái. Bị cáo dùng dao đâm nhiều người vào những vùng trọng yếu của cơ thể, theo các kết luận giám định về thương tật thì các thương tích này ảnh hưởng đến tính mạng. Do đó, hành vi của bị cáo dấu hiệu phạm tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, căn cứ vào Công văn 3906/VPCQCSĐT-Đ3 ngày 25/12/2023 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 11/VKS-P2 ngày 13/12/2023 của Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh về việc trao đổi quan điểm xác định thẩm quyền giải quyết vụ án thì hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”; đồng thời Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, căn cứ vào Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về giới hạn xét xử thì Hội đồng xét xử buộc phải xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Hội đồng xét xử không thể xét xử bị cáo với tội danh nặng hơn hoặc ra Quyết định chuyển vụ án cho Cơ quan tiến hành tố tụng cấp trên vì hồ sơ vụ án đã được điều tra, truy tố ở cấp huyện. Do đó, để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo đúng với tội danh thì Hội đồng xét xử kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại tội danh đối với bị cáo.

[4] Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được pháp luật bảo vệ, vì vậy pháp luật nghiêm cấm việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bất kỳ ai. Những người có hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác thì tùy theo tính chất, mức độ đều phải bị xử lý theo pháp luật. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xuất phát từ mâu thuẫn giữa nhóm bị hại và ông P1 bị cáo ra ngăn cản thì bị nhóm bị hại đánh bằng tay trước nên bị cáo đã có hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho các bị hại. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích nhiều người, cụ thể: Gây thương tích cho bị hại V với tỉ lệ thương tật là 54%; cho bị hại P với tỉ lệ thương tật là 16% và cho bị hại L với tỉ lệ

thương tật là 12% là thuộc trường hợp định khung hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và có mức án nghiêm.

[6] Đối với hành vi ông Nguyễn Thanh V dùng tay tát vào mặt của ông Dương Thanh P1 nhưng không gây thương tích, ông P1 không có yêu cầu xử lý hình sự đối với V nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 con dao xếp bằng kim loại dài 19,5 centimet bằng kim loại (lưỡi dao dài 9,5 centimet, cán dao dài 10 centimet) bị cáo dùng gây thương tích cho các bị hại; 01 áo sơ mi màu trắng, 01 quần đùi màu đen sọc vàng thu giữ của của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về dân sự: Các bị hại ông Phạm Thành P, ông Nguyễn Thanh V, ông Nguyễn Vũ L Hội không yêu cầu gì thêm về dân sự và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, d Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 298, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Dương Phước T 08 (tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2023.

Kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại tội danh đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao xếp bằng kim loại dài 19,5 centimet bằng kim loại (lưỡi dao dài 9,5 centimet, cán dao dài 10 centimet); 01 áo sơ mi màu trắng, 01 quần đùi màu đen sọc vàng.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận tang tài vật được lập vào ngày 22/02/2024 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh và Công an huyện Bình Chánh).

Về dân sự: Ghi nhận các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN –
CHỦ TOẠ PHIÊN
TÒA**

2AAKKBN*φφδχαη+

**Nguyễn Hoàng
Sơn**